

Số: /QĐ-UBND

Quảng Trị, ngày tháng năm 2021

QUYẾT ĐỊNH

Phê duyệt quy trình nội bộ giải quyết thủ tục hành chính theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Xây dựng Quảng Trị

CHỦ TỊCH UỶ BAN NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG TRỊ

Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23 tháng 4 năm 2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính;

Căn cứ Thông tư số 01/2018/TT-VPCP ngày 23 tháng 11 năm 2018 của Văn phòng Chính phủ hướng dẫn thi hành một số quy định của Nghị định 61/2018/NĐ-CP ngày 23 tháng 4 năm 2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính;

Căn cứ Quyết định số 2081/QĐ-UBND ngày 09 tháng 08 năm 2021 của Chủ tịch UBND tỉnh Quảng Trị về việc công bố Danh mục thủ tục hành chính ban hành mới; thủ tục hành chính sửa đổi, bổ sung; thủ tục hành chính thay thế, bãi bỏ thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Xây dựng tỉnh Quảng Trị;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Xây dựng tại Tờ trình số 1515/TTr-SXD ngày 26 tháng 8 năm 2021 và của Chánh Văn phòng UBND tỉnh.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt kèm theo Quyết định này Quy trình nội bộ giải quyết thủ tục hành chính theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Xây dựng tỉnh Quảng Trị.

Điều 2. Giao Văn phòng UBND tỉnh chủ trì, phối hợp với Sở Xây dựng căn cứ các quy trình được phê duyệt tại Điều 1 Quyết định này, thiết lập quy trình điện tử giải quyết thủ tục hành chính trên Hệ thống thông tin Một cửa điện tử tỉnh Quảng Trị.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký ban hành và thay thế Quyết định số 3439/QĐ-UBND ngày 02/12/2020 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc phê duyệt quy trình nội bộ giải quyết thủ tục hành chính theo cơ chế một

cửa, một cửa liên thông thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Xây dựng tỉnh Quảng Trị.

Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc Sở Xây dựng; Chủ tịch UBND các huyện, thành phố, thị xã và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Chánh VP, các PVP UBND tỉnh;
- Trung tâm Phục vụ HCC tỉnh;
- Lưu: VT, CN, KSTTHC.

CHỦ TỊCH

Võ Văn Hưng

Phụ lục 1
QUY TRÌNH NỘI BỘ GIẢI QUYẾT THỦ TỤC HÀNH CHÍNH THEO CƠ CHẾ MỘT CỬA, MỘT CỬA LIÊN THÔNG
THUỘC PHẠM VI QUẢN LÝ CỦA SỞ XÂY DỰNG TỈNH QUẢNG TRỊ
(Ban hành kèm theo Quyết định số /QĐ-UBND ngày / /2021 của Chủ tịch UBND tỉnh Quảng Trị)

I. QUY TRÌNH NỘI BỘ THỦ TỤC HÀNH CHÍNH KHÔNG LIÊN THÔNG: 25 quy trình

1. Quy trình thủ tục hành chính ban hành mới: 04 quy trình

STT	Tên thủ tục hành chính	Tổng thời gian giải quyết (tối đa)	Nội dung công việc và trình tự các bước thực hiện		Thời gian chi tiết	Đơn vị thực hiện	Người thực hiện
1.	Cấp gia hạn chứng chỉ hành nghề hoạt động xây dựng chứng chỉ hạng II, hạng III. 1.009928.000.00.00.H50	20 ngày đối với trường hợp gia hạn chứng chỉ hành nghề kể từ ngày hoàn thành việc xét hồ sơ theo đợt.	Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ	0,5 ngày	Trung tâm PVHCC tỉnh	Chuyên viên
			Bước 2	Xử lý và thẩm định hồ sơ	18 ngày	Phòng QLXD	Lãnh đạo phòng và Chuyên viên
			<i>Bước 2a</i>	<i>Phân công xử lý hồ sơ</i>	<i>0,5 ngày</i>		<i>Lãnh đạo Phòng</i>
			<i>Bước 2b</i>	<i>Xử lý, thẩm định hồ sơ</i>	<i>17 ngày</i>		<i>Chuyên viên</i>
			<i>Bước 2c</i>	<i>Soát xét hồ sơ</i>	<i>0,5 ngày</i>		<i>Lãnh đạo Phòng</i>
			Bước 3	Phê duyệt hồ sơ	0,5 ngày	Lãnh đạo Sở	Giám đốc Sở/Phó Giám đốc Sở
			Bước 4	Hoàn thiện kết quả	0,5 ngày	Phòng QLXD	Chuyên viên
			Bước 5	Tiếp nhận kết quả	0,5 ngày	Trung tâm PVHCC tỉnh	Chuyên viên
2.	Cấp gia hạn chứng chỉ năng lực hoạt động xây dựng chứng chỉ hạng II, hạng III. 1.009936.000.00.00.H50	10 ngày đối với trường hợp gia hạn chứng chỉ năng lực kể từ ngày hoàn thành việc xét hồ sơ theo đợt.	Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ	0,5 ngày	Trung tâm PVHCC tỉnh	Chuyên viên
			Bước 2	Xử lý và thẩm định hồ sơ	08 ngày	Phòng QLXD	Lãnh đạo phòng và Chuyên viên
			<i>Bước 2a</i>	<i>Phân công xử lý hồ sơ</i>	<i>0,5 ngày</i>		<i>Lãnh đạo Phòng</i>
			<i>Bước 2b</i>	<i>Xử lý, thẩm định hồ sơ</i>	<i>07 ngày</i>		<i>Chuyên viên</i>
			<i>Bước 2c</i>	<i>Soát xét hồ sơ</i>	<i>0,5 ngày</i>		<i>Lãnh đạo Phòng</i>
			Bước 3	Phê duyệt hồ sơ	0,5 ngày	Lãnh đạo Sở	Giám đốc Sở/Phó

							Giám đốc Sở
			Bước 4	Hoàn thiện kết quả	0,5 ngày	Phòng QLXD	Chuyên viên
			Bước 5	Tiếp nhận kết quả	0,5 ngày	Trung tâm PVHCC tỉnh	Chuyên viên
			Bước 6	Trả kết quả cho tổ chức, cá nhân	Không tính thời gian	Trung tâm PVHCC tỉnh	Chuyên viên
			Bước 4	Hoàn thiện kết quả	0,5 ngày	Phòng QLXD	Chuyên viên
			Bước 5	Tiếp nhận kết quả	0,5 ngày	Trung tâm PVHCC tỉnh	Chuyên viên
			Bước 6	Trả kết quả cho tổ chức, cá nhân	Không tính thời gian	Trung tâm PVHCC tỉnh	Chuyên viên
3.	Cho ý kiến về kết quả đánh giá an toàn công trình đối với công trình xây dựng nằm trên địa bàn tỉnh. 1.009788.000.00.00.H50	14 ngày kể từ ngày tiếp nhận báo cáo kết quả đánh giá an toàn công trình.	Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ	0,5 ngày	Trung tâm PVHCC tỉnh	Chuyên viên
			Bước 2	Phân công Phòng xử lý hồ sơ	0,5 ngày	Lãnh đạo Sở	Giám đốc Sở/Phó Giám đốc Sở
			Bước 3	Xử lý, làm văn bản thông báo	11,5 ngày	Phòng QLXD	Lãnh đạo phòng và Chuyên viên
			<i>Bước 3a</i>	<i>Phân công xử lý</i>	<i>0,5 ngày</i>		<i>Lãnh đạo Phòng</i>
			<i>Bước 3b</i>	<i>Xử lý, làm văn bản thông báo</i>	<i>10,5 ngày</i>		<i>Chuyên viên</i>
			<i>Bước 3c</i>	<i>Soát xét</i>	<i>0,5 ngày</i>		<i>Lãnh đạo Phòng</i>
			Bước 4	Phê duyệt hồ sơ	0,5 ngày	Lãnh đạo Sở Xây dựng	Lãnh đạo sở
			Bước 5	Hoàn thiện văn bản thông báo liên thông, trình UBND tỉnh	0,5 ngày	Phòng QLXD	Chuyên viên
			Bước 6	Trình UBND tỉnh	0,5 ngày	Trung tâm PVHCC tỉnh	Chuyên viên
			Bước 7	Trả kết quả cho cá nhân, tổ chức.	Không tính thời gian	Trung tâm PVHCC tỉnh	Chuyên viên
4.	Cho ý kiến về việc kéo dài thời hạn sử dụng của công trình hết thời hạn sử dụng theo thiết kế	14 ngày kể từ ngày tiếp nhận báo cáo kết quả	Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ	0,5 ngày	Trung tâm PVHCC tỉnh	Chuyên viên
			Bước 2	Phân công Phòng xử lý hồ	0,5 ngày	Lãnh đạo Sở	Giám đốc Sở/Phó

nhưng có nhu cầu sử dụng tiếp (trừ trường hợp nhà ở riêng lẻ). 1.009791.000.00.00.H50	thực hiện công việc của Chủ sở hữu hoặc người quản lý, sử dụng công trình.		sơ			Giám đốc Sở
		Bước 3	Xử lý, làm văn bản thông báo	11,5 ngày	Phòng QLXD	Lãnh đạo phòng và Chuyên viên
		<i>Bước 3a</i>	<i>Phân công xử lý</i>	<i>0,5 ngày</i>		<i>Lãnh đạo Phòng</i>
		<i>Bước 3b</i>	<i>Xử lý, làm văn bản thông báo</i>	<i>10,5 ngày</i>		<i>Chuyên viên</i>
		<i>Bước 3c</i>	<i>Soát xét</i>	<i>0,5 ngày</i>		<i>Lãnh đạo Phòng</i>
		Bước 4	Phê duyệt hồ sơ	0,5 ngày	Lãnh đạo Sở Xây dựng	Lãnh đạo sở
		Bước 5	Hoàn thiện văn bản thông báo liên thông, trình UBND tỉnh	0,5 ngày	Phòng QLXD	Chuyên viên
		Bước 6	Trình UBND tỉnh	0,5 ngày	Trung tâm PVHCC tỉnh	Chuyên viên
Bước 7	Trả kết quả cho cá nhân, tổ chức.	Không tính thời gian	Trung tâm PVHCC tỉnh	Chuyên viên		

2. Quy trình thủ tục hành chính được thay thế: 21 quy trình

STT	Tên thủ tục hành chính	Tổng thời gian giải quyết (tối đa)	Nội dung công việc và trình tự các bước thực hiện		Thời gian chi tiết	Đơn vị thực hiện	Người thực hiện
1.	Thẩm định Báo cáo nghiên cứu khả thi đầu tư xây dựng/ điều chỉnh Báo cáo nghiên cứu khả thi đầu tư xây dựng. 1.009972.000.00.00.H50	Thẩm định Dự án nhóm B: Thời gian: 25 ngày, (kể từ ngày nhận hồ sơ hợp lệ).	Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ	0,5 ngày	Trung tâm PVHCC tỉnh	Chuyên viên
			Bước 2	Phân công Phòng xử lý hồ sơ	0,5 ngày	Lãnh đạo Sở	Giám đốc Sở/Phó Giám đốc Sở
			Bước 3	Xử lý và thẩm định hồ sơ	22,5 ngày	Phòng QLXD; Phòng HTKT	Lãnh đạo phòng và Chuyên viên
			<i>Bước 3a</i>	<i>Phân công xử lý hồ sơ</i>	<i>0,5 ngày</i>		<i>Lãnh đạo Phòng</i>
			<i>Bước 3b</i>	<i>Xử lý, thẩm định hồ sơ</i>	<i>21,5 ngày</i>		<i>Chuyên viên</i>
			<i>Bước 3c</i>	<i>Soát xét hồ sơ</i>	<i>0,5 ngày</i>		<i>Lãnh đạo Phòng</i>
			Bước 4	Phê duyệt hồ sơ	0,5 ngày	Lãnh đạo Sở	Giám đốc Sở/Phó Giám đốc Sở
			Bước 5	Hoàn thiện kết quả	0,5 ngày	Phòng QLXD; Phòng HTKT	Chuyên viên

			Bước 6	Tiếp nhận kết quả	0,5 ngày	Trung tâm PVHCC tỉnh	Chuyên viên
			Bước 7	Trả kết quả cho tổ chức, cá nhân	Không tính thời gian	Trung tâm PVHCC tỉnh	Chuyên viên
		- Thẩm định Dự án nhóm C: 15 ngày, (kể từ ngày nhận hồ sơ hợp lệ)	Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ	0,5 ngày	Trung tâm PVHCC tỉnh	Chuyên viên
			Bước 2	Phân công Phòng xử lý hồ sơ	0,5 ngày	Lãnh đạo Sở	Giám đốc Sở/Phó Giám đốc Sở
			Bước 3	Xử lý và thẩm định hồ sơ	12,5 ngày	Phòng QLXD; Phòng HTKT	Lãnh đạo phòng và Chuyên viên
			<i>Bước 3a</i>	<i>Phân công xử lý hồ sơ</i>	<i>0,5 ngày</i>		<i>Lãnh đạo Phòng</i>
			<i>Bước 3b</i>	<i>Xử lý, thẩm định hồ sơ</i>	<i>11,5 ngày</i>		<i>Chuyên viên</i>
			<i>Bước 3c</i>	<i>Soát xét hồ sơ</i>	<i>0,5 ngày</i>		<i>Lãnh đạo Phòng</i>
			Bước 4	Phê duyệt hồ sơ	0,5 ngày	Lãnh đạo Sở	Giám đốc Sở/Phó Giám đốc Sở
			Bước 5	Hoàn thiện kết quả	0,5 ngày	Phòng QLXD; Phòng HTKT	Chuyên viên
			Bước 6	Tiếp nhận kết quả	0,5 ngày	Trung tâm PVHCC tỉnh	Chuyên viên
			Bước 7	Trả kết quả cho tổ chức, cá nhân	Không tính thời gian	Trung tâm PVHCC tỉnh	Chuyên viên
		2. Thẩm định thiết kế xây dựng triển khai sau thiết kế cơ sở/ điều chỉnh thiết kế xây dựng triển khai sau thiết kế cơ sở. 1.009973.000.00.00.H50	Thẩm định đối với công trình cấp II và cấp III: 30 ngày. (kể từ ngày nhận hồ sơ hợp lệ)	Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ	0,5 ngày	Trung tâm PVHCC tỉnh
Bước 2	Phân công Phòng xử lý hồ sơ			0,5 ngày	Lãnh đạo Sở	Giám đốc Sở/Phó Giám đốc Sở	
Bước 3	Xử lý và thẩm định hồ sơ			27,5 ngày	Phòng QLXD; Phòng HTKT	Lãnh đạo phòng và Chuyên viên	
<i>Bước 3a</i>	<i>Phân công xử lý hồ sơ</i>			<i>0,5 ngày</i>		<i>Lãnh đạo Phòng</i>	
<i>Bước 3b</i>	<i>Xử lý, thẩm định hồ sơ</i>			<i>26,5 ngày</i>		<i>Chuyên viên</i>	
<i>Bước 3c</i>	<i>Soát xét hồ sơ</i>			<i>0,5 ngày</i>		<i>Lãnh đạo Phòng</i>	
Bước 4	Phê duyệt hồ sơ			0,5 ngày	Lãnh đạo Sở	Giám đốc Sở/Phó Giám đốc Sở	
Bước 5	Hoàn thiện kết quả			0,5 ngày	Phòng QLXD; Phòng HTKT	Chuyên viên	

			Bước 6	Tiếp nhận kết quả	0,5 ngày	Trung tâm PVHCC tỉnh	Chuyên viên
			Bước 7	Trả kết quả cho tổ chức, cá nhân	Không tính thời gian	Trung tâm PVHCC tỉnh	Chuyên viên
		Thẩm định đối với công trình còn lại: 20 ngày. (kể từ ngày nhận hồ sơ hợp lệ)	Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ	0,5 ngày	Trung tâm PVHCC tỉnh	Chuyên viên
			Bước 2	Phân công Phòng xử lý hồ sơ	0,5 ngày	Lãnh đạo Sở	Giám đốc Sở/Phó Giám đốc Sở
			Bước 3	Xử lý và thẩm định hồ sơ	17,5 ngày	Phòng QLXD; Phòng HTKT	Lãnh đạo phòng và Chuyên viên
			<i>Bước 3a</i>	<i>Phân công xử lý hồ sơ</i>	<i>0,5 ngày</i>		<i>Lãnh đạo Phòng</i>
			<i>Bước 3b</i>	<i>Xử lý, thẩm định hồ sơ</i>	<i>16,5 ngày</i>		<i>Chuyên viên</i>
			<i>Bước 3c</i>	<i>Soát xét hồ sơ</i>	<i>0,5 ngày</i>		<i>Lãnh đạo Phòng</i>
			Bước 4	Phê duyệt hồ sơ	0,5 ngày	Lãnh đạo Sở	Giám đốc Sở/Phó Giám đốc Sở
			Bước 5	Hoàn thiện kết quả	0,5 ngày	Phòng QLXD; Phòng HTKT	Chuyên viên
			Bước 6	Tiếp nhận kết quả	0,5 ngày	Trung tâm PVHCC tỉnh	Chuyên viên
			Bước 7	Trả kết quả cho tổ chức, cá nhân	Không tính thời gian	Trung tâm PVHCC tỉnh	Chuyên viên
		3.	Cấp giấy phép xây dựng mới đối với công trình cấp đặc biệt, cấp I, cấp II (công trình Không theo tuyến/Theo tuyến trong đô thị/Tín ngưỡng, tôn giáo /Tượng đài, tranh hoành tráng/Theo giai đoạn cho công trình không theo tuyến/Theo giai đoạn cho công trình theo tuyến trong đô thị/Dự án). 1.009974.000.00.00.H50	20 ngày đối với công trình kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.	Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ	0,5 ngày
Bước 2	Xử lý, thẩm định hồ sơ				16,5 ngày	Phòng QHKT	Lãnh đạo phòng và Chuyên viên
<i>Bước 2a</i>	<i>Phân công xử lý hồ sơ</i>				<i>1 ngày</i>		<i>Lãnh đạo Phòng</i>
<i>Bước 2b</i>	<i>Xử lý, thẩm định hồ sơ</i>				<i>14,5 ngày</i>		<i>Chuyên viên</i>
<i>Bước 2c</i>	<i>Soát xét hồ sơ</i>				<i>1 ngày</i>		<i>Lãnh đạo Phòng</i>
Bước 3	Phê duyệt hồ sơ				2 ngày	Lãnh đạo Sở Xây dựng	Lãnh đạo Sở
Bước 4	Hoàn thiện kết quả				0,5 ngày	Phòng QHKT	Chuyên viên
Bước 5	Tiếp nhận kết quả				0,5 ngày	Trung tâm PVHCC tỉnh	Chuyên viên
Bước 6	Trả kết quả	Không tính	Trung tâm	Chuyên viên			

					thời gian	PVHCC tỉnh	
4.	Cấp giấy phép xây dựng sửa chữa, cải tạo đối với công trình cấp đặc biệt, cấp I, cấp II (công trình Không theo tuyến/Theo tuyến trong đô thị/Tín ngưỡng, tôn giáo/Tượng đài, tranh hoành tráng/Theo giai đoạn cho công trình không theo tuyến/Theo giai đoạn cho công trình theo tuyến trong đô thị/Dự án). 1.009975.000.00.00.H50	20 ngày đối với công trình kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.	Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ	0,5 ngày	Trung tâm PVHCC tỉnh	Chuyên viên
			Bước 2	Xử lý, thẩm định hồ sơ	16,5 ngày	Phòng QHKT	Lãnh đạo phòng và Chuyên viên
			<i>Bước 2a</i>	<i>Phân công xử lý hồ sơ</i>	<i>1 ngày</i>		<i>Lãnh đạo Phòng</i>
			<i>Bước 2b</i>	<i>Xử lý, thẩm định hồ sơ</i>	<i>14,5 ngày</i>		<i>Chuyên viên</i>
			<i>Bước 2c</i>	<i>Soát xét hồ sơ</i>	<i>1 ngày</i>		<i>Lãnh đạo Phòng</i>
			Bước 3	Phê duyệt hồ sơ	2 ngày	Lãnh đạo Sở Xây dựng	Lãnh đạo Sở
			Bước 4	Hoàn thiện kết quả	0,5 ngày	Phòng QHKT	Chuyên viên
			Bước 5	Tiếp nhận kết quả	0,5 ngày	Trung tâm PVHCC tỉnh	Chuyên viên
5.	Cấp giấy phép di dời đối với công trình cấp đặc biệt, cấp I, cấp II (công trình Không theo tuyến/Theo tuyến trong đô thị/Tín ngưỡng, tôn giáo/Tượng đài, tranh hoành tráng/Theo giai đoạn cho công trình không theo tuyến/Theo giai đoạn cho công trình theo tuyến trong đô thị/Dự án). 1.009976.000.00.00.H50	20 ngày đối với công trình kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.	Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ	0,5 ngày	Trung tâm PVHCC tỉnh	Chuyên viên
			Bước 2	Xử lý, thẩm định hồ sơ	16,5 ngày	Phòng QHKT	Lãnh đạo phòng và Chuyên viên
			<i>Bước 2a</i>	<i>Phân công xử lý hồ sơ</i>	<i>1 ngày</i>		<i>Lãnh đạo Phòng</i>
			<i>Bước 2b</i>	<i>Xử lý, thẩm định hồ sơ</i>	<i>14,5 ngày</i>		<i>Chuyên viên</i>
			<i>Bước 2c</i>	<i>Soát xét hồ sơ</i>	<i>1 ngày</i>		<i>Lãnh đạo Phòng</i>
			Bước 3	Phê duyệt hồ sơ	2 ngày	Lãnh đạo Sở Xây dựng	Lãnh đạo Sở
			Bước 4	Hoàn thiện kết quả	0,5 ngày	Phòng QHKT	Chuyên viên
			Bước 5	Tiếp nhận kết quả	0,5 ngày	Trung tâm PVHCC tỉnh	Chuyên viên
6.	Cấp điều chỉnh giấy phép xây dựng đối với công trình cấp đặc biệt, cấp I, cấp II (công trình Không theo tuyến/Theo tuyến trong đô thị/Tín	20 ngày đối với công trình kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.	Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ	0,5 ngày	Trung tâm PVHCC tỉnh	Chuyên viên
			Bước 2	Xử lý, thẩm định hồ sơ	16,5 ngày	Phòng QHKT	Lãnh đạo phòng và Chuyên viên
			<i>Bước 2a</i>	<i>Phân công xử lý hồ sơ</i>	<i>1 ngày</i>		<i>Lãnh đạo Phòng</i>

	ngưỡng, tôn giáo/Tượng đài, tranh hoành tráng/Theo giai đoạn cho công trình không theo tuyển/Theo giai đoạn cho công trình theo tuyển trong đô thị/Dự án). 1.009977.000.00.00.H50		<i>Bước 2b</i>	<i>Xử lý, thẩm định hồ sơ</i>	14,5 ngày		<i>Chuyên viên</i>
			<i>Bước 2c</i>	<i>Soát xét hồ sơ</i>	1 ngày		<i>Lãnh đạo Phòng</i>
			Bước 3	Phê duyệt hồ sơ	2 ngày	Lãnh đạo Sở Xây dựng	Lãnh đạo Sở
			Bước 4	Hoàn thiện kết quả	0,5 ngày	Phòng QHKT	Chuyên viên
			Bước 5	Tiếp nhận kết quả	0,5 ngày	Trung tâm PVHCC tỉnh	Chuyên viên
			Bước 6	Trả kết quả	Không tính thời gian	Trung tâm PVHCC tỉnh	Chuyên viên
7.	Gia hạn giấy phép xây dựng đối với công trình cấp đặc biệt, cấp I, cấp II (công trình Không theo tuyển/Theo tuyển trong đô thị/Tín ngưỡng, tôn giáo/Tượng đài, tranh hoành tráng/Theo giai đoạn cho công trình không theo tuyển/Theo giai đoạn cho công trình theo tuyển trong đô thị/Dự án). 1.009978.000.00.00.H50	05 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.	Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ	0,5 ngày	Trung tâm PVHCC tỉnh	Chuyên viên
			Bước 2	Xử lý, thẩm định hồ sơ	2,5 ngày	Phòng QHKT	Lãnh đạo phòng và Chuyên viên
			<i>Bước 2a</i>	<i>Phân công xử lý hồ sơ</i>	0,5 ngày		<i>Lãnh đạo Phòng</i>
			<i>Bước 2b</i>	<i>Xử lý, thẩm định hồ sơ</i>	1,5 ngày		<i>Chuyên viên</i>
			<i>Bước 2c</i>	<i>Soát xét hồ sơ</i>	0,5 ngày		<i>Lãnh đạo Phòng</i>
			Bước 3	Phê duyệt hồ sơ	1 ngày	Lãnh đạo Sở Xây dựng	Lãnh đạo Sở
			Bước 4	Hoàn thiện kết quả	0,5 ngày	Phòng QHKT	Chuyên viên
			Bước 5	Tiếp nhận kết quả	0,5 ngày	Trung tâm PVHCC tỉnh	Chuyên viên
Bước 6	Trả kết quả	Không tính thời gian	Trung tâm PVHCC tỉnh	Chuyên viên			
8.	Cấp lại giấy phép xây dựng đối với công trình cấp đặc biệt, cấp I, cấp II (công trình Không theo tuyển/Theo tuyển trong đô thị/Tín ngưỡng, tôn giáo/ Tượng đài, tranh hoành tráng/Theo giai đoạn cho công trình không theo tuyển/Theo giai đoạn cho công trình theo tuyển trong đô thị/Dự án). 1.009979.000.00.00.H50	05 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.	Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ	0,5 ngày	Trung tâm PVHCC tỉnh	Chuyên viên
			Bước 2	Xử lý, thẩm định hồ sơ	2,5 ngày	Phòng QHKT	Lãnh đạo phòng và Chuyên viên
			<i>Bước 2a</i>	<i>Phân công xử lý hồ sơ</i>	0,5 ngày		<i>Lãnh đạo Phòng</i>
			<i>Bước 2b</i>	<i>Xử lý, thẩm định hồ sơ</i>	1,5 ngày		<i>Chuyên viên</i>
			<i>Bước 2c</i>	<i>Soát xét hồ sơ</i>	0,5 ngày		<i>Lãnh đạo Phòng</i>
			Bước 3	Phê duyệt hồ sơ	1 ngày	Lãnh đạo Sở Xây dựng	Lãnh đạo Sở
			Bước 4	Hoàn thiện kết quả	0,5 ngày	Phòng QHKT	Chuyên viên
			Bước 5	Tiếp nhận kết quả	0,5 ngày	Trung tâm	Chuyên viên

						PVHCC tỉnh	
			Bước 6	Trả kết quả	Không tính thời gian	Trung tâm PVHCC tỉnh	Chuyên viên
9.	Cấp giấy phép hoạt động xây dựng cho nhà thầu nước ngoài thuộc dự án nhóm B, C. 1.009980.000.00.00.H50	20 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.	Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ	0,5 ngày	Trung tâm PVHCC tỉnh	Chuyên viên
			Bước 2	Xử lý và thẩm định hồ sơ	18,0 ngày	Phòng QLXD	Lãnh đạo phòng và Chuyên viên
			2a	<i>Phân công xử lý</i>	0,5 ngày		Lãnh đạo Phòng
			2b	<i>Xử lý, thẩm định hồ sơ</i>	17 ngày		Chuyên viên
			2c	<i>Soát xét</i>	0,5 ngày		Lãnh đạo Phòng
			Bước 3	Phê duyệt hồ sơ	0,5 ngày	Lãnh đạo Sở	Giám đốc Sở/Phó Giám đốc Sở
			Bước 4	Hoàn thiện kết quả	0,5 ngày	Phòng QLXD	Chuyên viên
			Bước 5	Tiếp nhận kết quả	0,5 ngày	Trung tâm PVHCC tỉnh	Chuyên viên
			Bước 6	Trả kết quả cho nhà thầu	Không tính thời gian	Trung tâm PVHCC tỉnh	Chuyên viên
10.	Cấp giấy phép hoạt động xây dựng điều chỉnh cho nhà thầu nước ngoài thuộc dự án nhóm B, C. 1.009981.000.00.00.H50	20 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.	Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ	0,5 ngày	Trung tâm PVHCC tỉnh	Chuyên viên
			Bước 2	Xử lý và thẩm định hồ sơ	18,0 ngày	Phòng QLXD	Lãnh đạo phòng và Chuyên viên
			2a	<i>Phân công xử lý</i>	0,5 ngày		Lãnh đạo Phòng
			2b	<i>Xử lý, thẩm định hồ sơ</i>	17 ngày		Chuyên viên
			2c	<i>Soát xét</i>	0,5 ngày		Lãnh đạo Phòng
			Bước 3	Phê duyệt hồ sơ	0,5 ngày	Lãnh đạo Sở	Giám đốc Sở/Phó Giám đốc Sở
			Bước 4	Hoàn thiện kết quả	0,5 ngày	Phòng QLXD	Chuyên viên
			Bước 5	Tiếp nhận kết quả	0,5 ngày	Trung tâm PVHCC tỉnh	Chuyên viên
			Bước 6	Trả kết quả cho nhà thầu	Không tính thời gian	Trung tâm PVHCC tỉnh	Chuyên viên
11.	Cấp gia hạn chứng chỉ hành nghề hoạt động xây dựng chứng chỉ hạng II, hạng	20 ngày đối với trường hợp gia	Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ	0,5 ngày	Trung tâm PVHCC tỉnh	Chuyên viên
			Bước 2	Xử lý và thẩm định hồ sơ	18 ngày	Phòng QLXD	Lãnh đạo phòng

III. 1.009982.000.00.00.H50	hạn chứng chỉ hành nghề kể từ ngày hoàn thành việc xét hồ sơ theo đợt.					và Chuyên viên
		<i>Bước 2a</i>	<i>Phân công xử lý hồ sơ</i>	0,5 ngày		Lãnh đạo Phòng
		<i>Bước 2b</i>	<i>Xử lý, thẩm định hồ sơ</i>	17 ngày		Chuyên viên
		<i>Bước 2c</i>	<i>Soát xét hồ sơ</i>	0,5 ngày		Lãnh đạo Phòng
		Bước 3	Phê duyệt hồ sơ	0,5 ngày	Lãnh đạo Sở	Giám đốc Sở/Phó Giám đốc Sở
		Bước 4	Hoàn thiện kết quả	0,5 ngày	Phòng QLXD	Chuyên viên
		Bước 5	Tiếp nhận kết quả	0,5 ngày	Trung tâm PVHCC tỉnh	Chuyên viên
		Bước 6	Trả kết quả cho tổ chức, cá nhân	Không tính thời gian	Trung tâm PVHCC tỉnh	Chuyên viên
12. Cấp điều chỉnh hạng chứng chỉ hành nghề hoạt động xây dựng hạng II, hạng III. 1.009983.000.00.00.H50	20 ngày đối với trường hợp điều chỉnh hạng chứng chỉ hành nghề kể từ ngày hoàn thành việc xét hồ sơ theo đợt.	Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ	0,5 ngày	Trung tâm PVHCC tỉnh	Chuyên viên
		Bước 2	Xử lý và thẩm định hồ sơ	18 ngày	Phòng QLXD	Lãnh đạo phòng và Chuyên viên
		<i>Bước 2a</i>	<i>Phân công xử lý hồ sơ</i>	0,5 ngày		Lãnh đạo Phòng
		<i>Bước 2b</i>	<i>Xử lý, thẩm định hồ sơ</i>	17 ngày		Chuyên viên
		<i>Bước 2c</i>	<i>Soát xét hồ sơ</i>	0,5 ngày		Lãnh đạo Phòng
		Bước 3	Phê duyệt hồ sơ	0,5 ngày	Lãnh đạo Sở	Giám đốc Sở/Phó Giám đốc Sở
		Bước 4	Hoàn thiện kết quả	0,5 ngày	Phòng QLXD	Chuyên viên
		Bước 5	Tiếp nhận kết quả	0,5 ngày	Trung tâm PVHCC tỉnh	Chuyên viên
		Bước 6	Trả kết quả cho tổ chức, cá nhân	Không tính thời gian	Trung tâm PVHCC tỉnh	Chuyên viên
13. Cấp lại chứng chỉ hành nghề hoạt động xây dựng hạng II, hạng III (trường hợp chứng chỉ mất, hư hỏng). 1.009984.000.00.00.H50	10 ngày đối với trường hợp cấp lại chứng chỉ hành nghề kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ	0,5 ngày	Trung tâm PVHCC tỉnh	Chuyên viên
		Bước 2	Xử lý và thẩm định hồ sơ	08 ngày	Phòng QLXD	Lãnh đạo phòng và Chuyên viên
		<i>Bước 2a</i>	<i>Phân công xử lý hồ sơ</i>	0,5 ngày		Lãnh đạo Phòng
		<i>Bước 2b</i>	<i>Xử lý, thẩm định hồ sơ</i>	07 ngày		Chuyên viên
		<i>Bước 2c</i>	<i>Soát xét hồ sơ</i>	0,5 ngày		Lãnh đạo Phòng
		Bước 3	Phê duyệt hồ sơ	0,5 ngày	Lãnh đạo Sở	Giám đốc Sở/Phó Giám đốc Sở

			Bước 4	Hoàn thiện kết quả	0,5 ngày	Phòng QLXD	Chuyên viên
			Bước 5	Tiếp nhận kết quả	0,5 ngày	Trung tâm PVHCC tỉnh	Chuyên viên
			Bước 6	Trả kết quả cho tổ chức, cá nhân	Không tính thời gian	Trung tâm PVHCC tỉnh	Chuyên viên
14.	Cấp lại chứng chỉ hành nghề hoạt động xây dựng hạng II, hạng III (do lỗi của cơ quan cấp). 1.009985.000.00.00.H50	10 ngày đối với trường hợp cấp lại chứng chỉ hành nghề kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.	Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ	0,5 ngày	Trung tâm PVHCC tỉnh	Chuyên viên
			Bước 2	Xử lý và thẩm định hồ sơ	08 ngày	Phòng QLXD	Lãnh đạo phòng và Chuyên viên
			<i>Bước 2a</i>	<i>Phân công xử lý hồ sơ</i>	<i>0,5 ngày</i>		<i>Lãnh đạo Phòng</i>
			<i>Bước 2b</i>	<i>Xử lý, thẩm định hồ sơ</i>	<i>07 ngày</i>		<i>Chuyên viên</i>
			<i>Bước 2c</i>	<i>Soát xét hồ sơ</i>	<i>0,5 ngày</i>		<i>Lãnh đạo Phòng</i>
			Bước 3	Phê duyệt hồ sơ	0,5 ngày	Lãnh đạo Sở	Giám đốc Sở/Phó Giám đốc Sở
			Bước 4	Hoàn thiện kết quả	0,5 ngày	Phòng QLXD	Chuyên viên
			Bước 5	Tiếp nhận kết quả	0,5 ngày	Trung tâm PVHCC tỉnh	Chuyên viên
			Bước 6	Trả kết quả cho tổ chức, cá nhân	Không tính thời gian	Trung tâm PVHCC tỉnh	Chuyên viên
15.	Cấp điều chỉnh, bổ sung nội dung chứng chỉ hành nghề hoạt động xây dựng hạng II, hạng III. 1.009986.000.00.00.H50	20 ngày đối với trường hợp cấp điều chỉnh, bổ sung nội dung chứng chỉ hành nghề kể từ ngày hoàn thành việc xét hồ sơ theo đợt	Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ	0,5 ngày	Trung tâm PVHCC tỉnh	Chuyên viên
			Bước 2	Xử lý và thẩm định hồ sơ	18 ngày	Phòng QLXD	Lãnh đạo phòng và Chuyên viên
			<i>Bước 2a</i>	<i>Phân công xử lý hồ sơ</i>	<i>0,5 ngày</i>		<i>Lãnh đạo Phòng</i>
			<i>Bước 2b</i>	<i>Xử lý, thẩm định hồ sơ</i>	<i>17 ngày</i>		<i>Chuyên viên</i>
			<i>Bước 2c</i>	<i>Soát xét hồ sơ</i>	<i>0,5 ngày</i>		<i>Lãnh đạo Phòng</i>
			Bước 3	Phê duyệt hồ sơ	0,5 ngày	Lãnh đạo Sở	Giám đốc Sở/Phó Giám đốc Sở
			Bước 4	Hoàn thiện kết quả	0,5 ngày	Phòng QLXD	Chuyên viên
			Bước 5	Tiếp nhận kết quả	0,5 ngày	Trung tâm PVHCC tỉnh	Chuyên viên
			Bước 6	Trả kết quả cho tổ chức, cá nhân	Không tính thời gian	Trung tâm PVHCC tỉnh	Chuyên viên

16.	Cấp chuyển đổi chứng chỉ hành nghề hạng II, hạng III của cá nhân người nước ngoài. 1.009987.000.00.00.H50	25 ngày đối với trường hợp chuyên đổi chứng chỉ hành nghề kể từ ngày hoàn thành việc xét hồ sơ theo đợt	Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ	0,5 ngày	Trung tâm PVHCC tỉnh	Chuyên viên
			Bước 2	Xử lý và thẩm định hồ sơ	23 ngày	Phòng QLXD	Lãnh đạo phòng và Chuyên viên
			<i>Bước 2a</i>	<i>Phân công xử lý hồ sơ</i>	<i>0,5 ngày</i>		<i>Lãnh đạo Phòng</i>
			<i>Bước 2b</i>	<i>Xử lý, thẩm định hồ sơ</i>	<i>22 ngày</i>		<i>Chuyên viên</i>
			<i>Bước 2c</i>	<i>Soát xét hồ sơ</i>	<i>0,5 ngày</i>		<i>Lãnh đạo Phòng</i>
			Bước 3	Phê duyệt hồ sơ	0,5 ngày	Lãnh đạo Sở	Giám đốc Sở/Phó Giám đốc Sở
			Bước 4	Hoàn thiện kết quả	0,5 ngày	Phòng QLXD	Chuyên viên
			Bước 5	Tiếp nhận kết quả	0,5 ngày	Trung tâm PVHCC tỉnh	Chuyên viên
17.	Cấp chứng chỉ năng lực lần đầu hoạt động xây dựng hạng II, hạng III. 1.009988.000.00.00.H50	20 ngày kể từ ngày hoàn thành việc xét hồ sơ theo đợt.	Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ	0,5 ngày	Trung tâm PVHCC tỉnh	Chuyên viên
			Bước 2	Xử lý và thẩm định hồ sơ	18 ngày	Phòng QLXD	Lãnh đạo phòng và Chuyên viên
			<i>Bước 2a</i>	<i>Phân công xử lý hồ sơ</i>	<i>0,5 ngày</i>		<i>Lãnh đạo Phòng</i>
			<i>Bước 2b</i>	<i>Xử lý, thẩm định hồ sơ</i>	<i>17 ngày</i>		<i>Chuyên viên</i>
			<i>Bước 2c</i>	<i>Soát xét hồ sơ</i>	<i>0,5 ngày</i>		<i>Lãnh đạo Phòng</i>
			Bước 3	Phê duyệt hồ sơ	0,5 ngày	Lãnh đạo Sở	Giám đốc Sở/Phó Giám đốc Sở
			Bước 4	Hoàn thiện kết quả	0,5 ngày	Phòng QLXD	Chuyên viên
			Bước 5	Tiếp nhận kết quả	0,5 ngày	Trung tâm PVHCC tỉnh	Chuyên viên
18.	Cấp lại chứng chỉ năng lực hoạt động xây dựng hạng II, hạng III (do mất, hư hỏng). 1.009989.000.00.00.H50	10 ngày đối với trường hợp cấp lại chứng chỉ năng lực kể từ ngày nhận đủ	Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ	0,5 ngày	Trung tâm PVHCC tỉnh	Chuyên viên
			Bước 2	Xử lý và thẩm định hồ sơ	08 ngày	Phòng QLXD	Lãnh đạo phòng và Chuyên viên
			<i>Bước 2a</i>	<i>Phân công xử lý hồ sơ</i>	<i>0,5 ngày</i>		<i>Lãnh đạo Phòng</i>
			<i>Bước 2b</i>	<i>Xử lý, thẩm định hồ sơ</i>	<i>07 ngày</i>		<i>Chuyên viên</i>

		hồ sơ hợp lệ.	<i>Bước 2c</i>	<i>Soát xét hồ sơ</i>	0,5 ngày		<i>Lãnh đạo Phòng</i>
			Bước 3	Phê duyệt hồ sơ	0,5 ngày	Lãnh đạo Sở	Giám đốc Sở/Phó Giám đốc Sở
			Bước 4	Hoàn thiện kết quả	0,5 ngày	Phòng QLXD	Chuyên viên
			Bước 5	Tiếp nhận kết quả	0,5 ngày	Trung tâm PVHCC tỉnh	Chuyên viên
			Bước 6	Trả kết quả cho tổ chức, cá nhân	Không tính thời gian	Trung tâm PVHCC tỉnh	Chuyên viên
19.	Cấp lại chứng chỉ năng lực hoạt động xây dựng hạng II, hạng III (do lỗi của cơ quan cấp). 1.009990.000.00.00.H50	10 ngày đối với trường hợp cấp lại chứng chỉ năng lực kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.	Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ	0,5 ngày	Trung tâm PVHCC tỉnh	Chuyên viên
			Bước 2	Xử lý và thẩm định hồ sơ	08 ngày	Phòng QLXD	Lãnh đạo phòng và Chuyên viên
			<i>Bước 2a</i>	<i>Phân công xử lý hồ sơ</i>	0,5 ngày		<i>Lãnh đạo Phòng</i>
			<i>Bước 2b</i>	<i>Xử lý, thẩm định hồ sơ</i>	07 ngày		<i>Chuyên viên</i>
			<i>Bước 2c</i>	<i>Soát xét hồ sơ</i>	0,5 ngày		<i>Lãnh đạo Phòng</i>
			Bước 3	Phê duyệt hồ sơ	0,5 ngày	Lãnh đạo Sở	Giám đốc Sở/Phó Giám đốc Sở
			Bước 4	Hoàn thiện kết quả	0,5 ngày	Phòng QLXD	Chuyên viên
			Bước 5	Tiếp nhận kết quả	0,5 ngày	Trung tâm PVHCC tỉnh	Chuyên viên
			Bước 6	Trả kết quả cho tổ chức, cá nhân	Không tính thời gian	Trung tâm PVHCC tỉnh	Chuyên viên
20.	Cấp điều chỉnh, bổ sung nội dung chứng chỉ năng lực hoạt động xây dựng hạng II, hạng III. 1.009991.000.00.00.H50	20 ngày đối với trường hợp cấp điều chỉnh, bổ sung chứng chỉ năng lực kể từ ngày hoàn thành việc xét hồ sơ theo đợt.	Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ	0,5 ngày	Trung tâm PVHCC tỉnh	Chuyên viên
			Bước 2	Xử lý và thẩm định hồ sơ	18 ngày	Phòng QLXD	Lãnh đạo phòng và Chuyên viên
			<i>Bước 2a</i>	<i>Phân công xử lý hồ sơ</i>	0,5 ngày		<i>Lãnh đạo Phòng</i>
			<i>Bước 2b</i>	<i>Xử lý, thẩm định hồ sơ</i>	17 ngày		<i>Chuyên viên</i>
			<i>Bước 2c</i>	<i>Soát xét hồ sơ</i>	0,5 ngày		<i>Lãnh đạo Phòng</i>
			Bước 3	Phê duyệt hồ sơ	0,5 ngày	Lãnh đạo Sở	Giám đốc Sở/Phó Giám đốc Sở
			Bước 4	Hoàn thiện kết quả	0,5 ngày	Phòng QLXD	Chuyên viên
			Bước 5	Tiếp nhận kết quả	0,5 ngày	Trung tâm PVHCC tỉnh	Chuyên viên

			Bước 6	Trả kết quả cho tổ chức, cá nhân	Không tính thời gian	Trung tâm PVHCC tỉnh	Chuyên viên
21.	Kiểm tra công tác nghiệm thu hoàn thành công trình (đối với các công trình trên địa bàn thuộc trách nhiệm quản lý của Sở Xây dựng, Sở quản lý công trình xây dựng chuyên ngành, trừ các công trình thuộc thẩm quyền kiểm tra của Hội đồng kiểm tra nhà nước về công tác nghiệm thu công trình xây dựng và cơ quan chuyên môn về xây dựng thuộc Bộ Xây dựng, Bộ quản lý công trình xây dựng chuyên ngành). 1.009794.000.00.00.H50	Trong vòng 20 ngày kể từ ngày tiếp nhận hồ sơ đề nghị kiểm tra công tác nghiệm thu.	Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ	0,5 ngày	Trung tâm PVHCC tỉnh	Chuyên viên
			Bước 2	Phân công Phòng xử lý hồ sơ	0,5 ngày	Lãnh đạo Sở	Giám đốc Sở/Phó Giám đốc Sở
			Bước 3	Xử lý và thẩm định hồ sơ	17,5 ngày	Phòng QLXD; Phòng HTKT	Lãnh đạo phòng và Chuyên viên
			<i>Bước 3a</i>	<i>Phân công xử lý hồ sơ</i>	<i>0,5 ngày</i>		<i>Lãnh đạo Phòng</i>
			<i>Bước 3b</i>	<i>Xử lý, thẩm định hồ sơ</i>	<i>16,5 ngày</i>		<i>Chuyên viên</i>
			<i>Bước 3c</i>	<i>Soát xét hồ sơ</i>	<i>0,5 ngày</i>		<i>Lãnh đạo Phòng</i>
			Bước 4	Phê duyệt hồ sơ	0,5 ngày	Lãnh đạo Sở	Giám đốc Sở/Phó Giám đốc Sở
			Bước 5	Hoàn thiện kết quả	0,5 ngày	Phòng QLXD; Phòng HTKT	Chuyên viên
			Bước 6	Tiếp nhận kết quả	0,5 ngày	Trung tâm PVHCC tỉnh	Chuyên viên
			Bước 7	Trả kết quả cho tổ chức, cá nhân	Không tính thời gian	Trung tâm PVHCC tỉnh	Chuyên viên

II. QUY TRÌNH THỦ TỤC HÀNH CHÍNH LIÊN THÔNG: 09 quy trình

1. Quy trình thủ tục hành chính ban hành mới: 06 quy trình

STT	Tên thủ tục hành chính	Tổng thời gian giải quyết (tối đa)	Nội dung công việc và trình tự các bước thực hiện	Thời gian chi tiết	Đơn vị thực hiện	Người thực hiện	
			Bước 1	- Tiếp nhận và kiểm tra hồ sơ - Chuyển hồ sơ về phòng, ban chuyên môn xử lý	0,5 ngày	Trung tâm PVHCC tỉnh	Chuyên viên
			Bước 2	Phân công Phòng xử lý hồ sơ	0,5 ngày	Lãnh đạo Sở	Giám đốc Sở/Phó Giám đốc Sở
			Bước 3	Xử lý hồ sơ, tổ chức họp Hội đồng xác định giá bán	31 ngày	Phòng HTKT	Lãnh đạo phòng

1.	Thủ tục giải quyết bán phần diện tích nhà đất sử dụng chung đối với trường hợp quy định tại khoản 1 Điều 71 Nghị định số 99/2015/NĐ-CP. 1.010005.000.00.00.H50	45 ngày, kể từ ngày nhận được đầy đủ hồ sơ theo quy định.		nhà ở để tính tiền nhà, tiền sử dụng đất theo quy định			và Chuyên viên
			<i>Bước 3a</i>	<i>Phân công xử lý hồ sơ</i>	1,0 ngày		Lãnh đạo phòng
			<i>Bước 3b</i>	<i>Xử lý, thẩm định hồ sơ, thành lập Hội đồng</i>	9,0 ngày		Chuyên viên
				<i>Tổ chức họp, xác định giá bán, tham mưu văn bản báo cáo UBND tỉnh</i>	20 ngày		
			<i>Bước 3c</i>	<i>Soát xét hồ sơ</i>	1,0 ngày		Lãnh đạo phòng
			Bước 4	Lãnh đạo Sở ký văn bản báo cáo UBND tỉnh xem xét, quyết định.	1,0 ngày	Lãnh đạo Sở	Lãnh đạo Sở
			Bước 5	Hoàn thiện hồ sơ liên thông, trình UBND tỉnh thông qua bộ phận 1 cửa.	1,0 ngày	Phòng HTKT	Lãnh đạo phòng
			Bước 6	Tiếp nhận, kiểm tra và chuyển hồ sơ đến UBND tỉnh	0,5 ngày	Trung tâm PVHCC tỉnh	Chuyên viên
			Bước 7	UBND tỉnh xem xét, ban hành Quyết định bán phần diện tích nhà, đất sử dụng chung.	10 ngày	UBND tỉnh	Lãnh đạo UBND tỉnh
			Bước 8	Tiếp nhận kết quả	0,5 ngày	Trung tâm PVHCC tỉnh	Chuyên viên
			Bước 9	Trả kết quả cho tổ chức, cá nhân	Không tính thời gian	Trung tâm PVHCC tỉnh	Chuyên viên
			Bước 1	- Tiếp nhận và kiểm tra hồ sơ - Chuyển hồ sơ về phòng, ban chuyên môn xử lý	0,5 ngày	Trung tâm PVHCC tỉnh	Chuyên viên

2.	Thủ tục giải quyết chuyển quyền sử dụng đất liền kề nhà ở cũ thuộc sở hữu nhà nước quy định tại khoản 2 Điều 71 Nghị định số 99/2015/NĐ-CP. 1.010006.000.00.00.H50	45 ngày, kể từ ngày nhận được đầy đủ hồ sơ theo quy định.	Bước 2	Phân công Phòng xử lý hồ sơ	0,5 ngày	Lãnh đạo Sở	Giám đốc Sở/Phó Giám đốc Sở
			Bước 3	Xử lý hồ sơ, tổ chức họp Hội đồng xác định giá bán nhà ở cũ thuộc sở hữu nhà nước	31 ngày	Phòng HTKT	Lãnh đạo phòng và Chuyên viên
			<i>Bước 3a</i>	<i>Phân công xử lý hồ sơ</i>	<i>1,0 ngày</i>		<i>Lãnh đạo phòng</i>
			<i>Bước 3b</i>	<i>Xử lý, thẩm định hồ sơ, thành lập Hội đồng</i>	<i>9,0 ngày</i>		<i>Chuyên viên</i>
				<i>Tổ chức họp, xác định giá bán, tham mưu văn bản báo cáo UBND tỉnh</i>	<i>20 ngày</i>		
			<i>Bước 3c</i>	<i>Soát xét hồ sơ</i>	<i>1,0 ngày</i>		<i>Lãnh đạo phòng</i>
			Bước 4	Lãnh đạo Sở ký văn bản báo cáo UBND tỉnh xem xét, quyết định.	1,0 ngày	Lãnh đạo Sở	Lãnh đạo Sở
			Bước 5	Hoàn thiện hồ sơ liên thông, trình UBND tỉnh thông qua bộ phận 1 cửa.	1,0 ngày	Phòng HTKT	Lãnh đạo phòng
			Bước 6	Tiếp nhận, kiểm tra và chuyển hồ sơ đến UBND tỉnh	0,5 ngày	Trung tâm PVHCC tỉnh	Chuyên viên
			Bước 7	UBND tỉnh xem xét, ban hành Quyết định.	<i>10 ngày</i>	UBND tỉnh	Lãnh đạo UBND tỉnh
			Bước 8	Tiếp nhận kết quả	0,5 ngày	Trung tâm PVHCC tỉnh	Chuyên viên
Bước 9	Trả kết quả cho các nhân, tổ chức	Không tính thời gian	Trung tâm PVHCC tỉnh	Chuyên viên			
			Bước 1	- Tiếp nhận và kiểm tra hồ	0,5 ngày	Trung tâm	Chuyên viên

3.	<p>Thủ tục giải quyết chuyển quyền sử dụng đất đối với nhà ở xây dựng trên đất trống trong khuôn viên nhà ở cũ thuộc sở hữu nhà nước quy định tại khoản 3 Điều 71 Nghị định số 99/2015/NĐ-CP.</p> <p>1.010007.000.00.00.H50</p>	<p>45 ngày, kể từ ngày nhận được đầy đủ hồ sơ theo quy định.</p>		<p>sơ</p> <p>- Chuyển hồ sơ về phòng, ban chuyên môn xử lý</p>		PVHCC tỉnh	
			Bước 2	Phân công Phòng xử lý hồ sơ	0,5 ngày	Lãnh đạo Sở	Giám đốc Sở/Phó Giám đốc Sở
			Bước 3	Xử lý hồ sơ, tổ chức họp Hội đồng xác định giá bán nhà ở cũ thuộc sở hữu nhà nước	31 ngày	Phòng HTKT	Lãnh đạo phòng và Chuyên viên
			<i>Bước 3a</i>	<i>Phân công xử lý hồ sơ</i>	<i>1,0 ngày</i>		<i>Lãnh đạo phòng</i>
			<i>Bước 3b</i>	<i>Xử lý, thẩm định hồ sơ, thành lập Hội đồng</i>	<i>9,0 ngày</i>		<i>Chuyên viên</i>
				<i>Tổ chức họp, xác định giá bán, tham mưu văn bản báo cáo UBND tỉnh</i>	<i>20 ngày</i>		
			<i>Bước 3c</i>	<i>Soát xét hồ sơ</i>	<i>1,0 ngày</i>		<i>Lãnh đạo phòng</i>
			Bước 4	Lãnh đạo Sở ký văn bản báo cáo UBND tỉnh xem xét, quyết định.	1,0 ngày	Lãnh đạo Sở	Lãnh đạo Sở
			Bước 5	Hoàn thiện hồ sơ liên thông, trình UBND tỉnh thông qua bộ phận 1 cửa.	1,0 ngày	Phòng HTKT	Lãnh đạo phòng
			Bước 6	Tiếp nhận, kiểm tra và chuyển hồ sơ đến UBND tỉnh	0,5 ngày	Trung tâm PVHCC tỉnh	Chuyên viên
Bước 7	UBND tỉnh xem xét, ban hành Quyết định.	<i>10 ngày</i>	UBND tỉnh	Lãnh đạo UBND tỉnh			
Bước 8	Tiếp nhận kết quả	0,5 ngày	Trung tâm PVHCC tỉnh	Chuyên viên			

			Bước 9	Trả kết quả cho các nhân, tổ chức	Không tính thời gian	Trung tâm PVHCC tỉnh	Chuyên viên
4.	Thuê, thuê mua nhà ở xã hội thuộc sở hữu nhà nước (quy định tại Điều 63 Luật nhà ở số 65/2014/QH13; Điều 19, Khoản 1 Điều 20 Nghị định số 100/2015/NĐ-CP). 1.007764.000.00.00.H50	Trường hợp 1: Không quá 30 ngày, kể từ ngày đơn vị quản lý vận hành nhà ở nhận đủ hồ sơ hợp lệ.	Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ	0,5 ngày	Trung tâm PVHCC tỉnh	Chuyên viên
			Bước 2	Phân công Phòng xử lý hồ sơ	0,5 ngày	Lãnh đạo Sở	Giám đốc Sở/Phó Giám đốc Sở
			Bước 3	Xử lý và thẩm định hồ sơ hoặc Thành lập hội đồng xét duyệt, chấm điểm	16 ngày	Phòng HTKT	Lãnh đạo phòng và Chuyên viên
			<i>Bước 3a</i>	<i>Phân công xử lý hồ sơ</i>	<i>0,5 ngày</i>		Lãnh đạo phòng
			<i>Bước 3b</i>	<i>Xử lý, thẩm định hồ sơ</i>	<i>14,0 ngày</i>		Chuyên viên
			<i>Bước 3c</i>	<i>Soát xét hồ sơ</i>	<i>1,5 ngày</i>		Lãnh đạo phòng
			Bước 4	Lãnh đạo Sở ký văn bản báo cáo UBND tỉnh xem xét, quyết định.	1,0 ngày	Lãnh đạo Sở	Giám đốc Sở/Phó Giám đốc Sở
			Bước 5	Hoàn thiện hồ sơ liên thông, trình UBND tỉnh.	1,0 ngày	Phòng HTKT	Lãnh đạo phòng
			Bước 6	Tiếp nhận hồ sơ, trình UBND tỉnh	0,5 ngày	Trung tâm PVHCC tỉnh	Chuyên viên
			Bước 7	UBND tỉnh xem xét, ban hành Quyết định phê duyệt danh sách người được thuê, thuê mua nhà ở xã hội	10,0 ngày	UBND tỉnh	Lãnh đạo UBND tỉnh
			Bước 8	Tiếp nhận kết quả	0,5 ngày	Trung tâm PVHCC tỉnh	Chuyên viên
			Bước 9	Trả kết quả cho tổ chức, cá nhân	Không tính thời gian	Trung tâm PVHCC tỉnh	Chuyên viên
					Trường hợp 2:	Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ

Không quá 60 ngày, kể từ ngày đơn vị quản lý vận hành nhà ở nhận đủ hồ sơ hợp lệ trong trường hợp phải xét duyệt, tổ chức chấm điểm là không quá 60 ngày.				PVHCC tỉnh	
	Bước 2	Phân công Phòng xử lý hồ sơ	0,5 ngày	Lãnh đạo Sở	Giám đốc Sở/Phó Giám đốc Sở
	Bước 3	Xử lý và thẩm định hồ sơ, thành lập hội đồng xét duyệt, chấm điểm	45,0 ngày	Phòng HTKT	Lãnh đạo phòng và Chuyên viên
	<i>Bước 3a</i>	<i>Phân công xử lý hồ sơ</i>	<i>1,0 ngày</i>		Lãnh đạo phòng
	<i>Bước 3b</i>	<i>Xử lý, thẩm định hồ sơ</i>	<i>4,0 ngày</i>		Chuyên viên
	<i>Bước 3c</i>	<i>Cử thành viên tham gia hội đồng xét duyệt, chấm điểm</i>	<i>10,0 ngày</i>	Các cơ quan, ban, ngành liên quan	CV SXD theo dõi, cập nhật
	<i>Bước 3d</i>	<i>Trình UBND tỉnh quyết định thành lập hội đồng xét duyệt, chấm điểm.</i>	<i>10,0 ngày</i>	UBND tỉnh	Lãnh đạo UBND tỉnh CV SXD theo dõi, cập nhật
	<i>Bước 3e</i>	<i>Tổ chức xét duyệt, chấm điểm</i>	<i>15,0 ngày</i>	Hội đồng xét duyệt, chấm điểm	CV SXD theo dõi, cập nhật
	<i>Bước 3f</i>	<i>Tổng hợp, xử lý kết quả</i>	<i>5,0 ngày</i>		Chuyên viên
	Bước 4	Lãnh đạo Sở ký văn bản báo cáo UBND tỉnh xem xét, quyết định.	1,0 ngày	Lãnh đạo Sở	Giám đốc Sở/Phó Giám đốc Sở
	Bước 5	Hoàn thiện hồ sơ liên thông, trình UBND tỉnh.	1,0 ngày	Phòng HTKT	Lãnh đạo phòng
	Bước 6	Tiếp nhận hồ sơ, trình UBND tỉnh	0,5 ngày	Trung tâm PVHCC tỉnh	Chuyên viên
	Bước 7	UBND tỉnh xem xét, ban hành Quyết định phê duyệt danh sách người được thuê, thuê mua nhà ở xã hội	11,0 ngày	UBND tỉnh	
	Bước 8	Tiếp nhận kết quả	0,5 ngày	Trung tâm PVHCC tỉnh	Chuyên viên
	Bước 9	Trả kết quả cho tổ chức, cá nhân	Không tính thời gian	Trung tâm PVHCC tỉnh	Chuyên viên
	Bước 1	- Tiếp nhận và kiểm tra hồ	0,5 ngày	Trung tâm	Chuyên viên

5.	Thủ tục cho thuê nhà ở cũ thuộc sở hữu nhà nước. 1.007766.000.00.00.H50	Không quá 30 ngày, kể từ ngày cơ quan tiếp nhận đủ hồ sơ hợp lệ.		sơ - Chuyển hồ sơ về phòng, ban chuyên môn xử lý		PVHCC tỉnh	
			Bước 2	Phân công Phòng xử lý hồ sơ	0,5 ngày	Lãnh đạo Sở	Giám đốc Sở/Phó Giám đốc Sở
			Bước 3	Kiểm tra, xử lý hồ sơ, lập tờ trình, dự thảo quyết định phê duyệt đối tượng được thuê nhà ở cũ	20 ngày	Phòng HTKT	Lãnh đạo phòng và Chuyên viên
			<i>Bước 3a</i>	<i>Phân công xử lý hồ sơ</i>	<i>1,0 ngày</i>		<i>Lãnh đạo Phòng</i>
			<i>Bước 3b</i>	<i>Xử lý, thẩm định hồ sơ</i>	<i>18,0 ngày</i>		<i>Chuyên viên</i>
			<i>Bước 3c</i>	<i>Soát xét hồ sơ</i>	<i>1,0 ngày</i>		<i>Lãnh đạo Phòng</i>
			Bước 4	Lãnh đạo Sở ký văn bản báo cáo UBND tỉnh xem xét, quyết định.	0,5 ngày	Lãnh đạo Sở	Lãnh đạo Sở
			Bước 5	Hoàn thiện hồ sơ, trình UBND tỉnh	0,5 ngày	Phòng HTKT	Lãnh đạo phòng
			Bước 6	Trình UBND tỉnh	0,5 ngày	Trung tâm PVHCC tỉnh	Chuyên viên
			Bước 7	UBND tỉnh xem xét, ban hành quyết định phê duyệt đối tượng được thuê nhà ở	07 ngày	UBND tỉnh	Lãnh đạo UBND tỉnh
			Bước 8	Tiếp nhận kết quả	0,5 ngày	Trung tâm PVHCC tỉnh	Chuyên viên
			Bước 9	Trả kết quả cho các nhân, tổ chức	Không tính thời gian	Trung tâm PVHCC tỉnh	Chuyên viên
6.	Bán nhà ở cũ thuộc sở hữu nhà nước.	Không quá 45 ngày kể từ ngày đơn vị quản lý	Bước 1	- Tiếp nhận và kiểm tra hồ sơ - Chuyển hồ sơ về phòng,	0,5 ngày	Trung tâm PVHCC tỉnh	Chuyên viên

1.007767.000.00.00.H50	vận hành nhận đủ hồ sơ hợp lệ.		ban chuyên môn xử lý			
		Bước 2	Phân công Phòng xử lý hồ sơ	0,5 ngày	Lãnh đạo Sở	Giám đốc Sở/Phó Giám đốc Sở
		Bước 3	Kiểm tra, xử lý hồ sơ	35 ngày		
		<i>Bước 3a</i>	<i>Phân công xử lý hồ sơ</i>	<i>1,0 ngày</i>	Phòng HTKT	<i>Lãnh đạo Phòng</i>
		<i>Bước 3b</i>	<i>Kiểm tra hồ sơ, lập danh sách người mua nhà</i>	<i>5,0 ngày</i>	Phòng HTKT	<i>Chuyên viên</i>
		<i>Bước 3c</i>	<i>Xác định giá bán</i>	<i>27,0 ngày</i>	Phòng HTKT và Hội đồng xác định giá bán	<i>Lãnh đạo Sở, phòng, chuyên viên</i>
		<i>Bước 3d</i>	<i>Soát xét hồ sơ</i>	<i>2,0 ngày</i>		<i>Lãnh đạo Phòng</i>
		Bước 4	Lãnh đạo Sở ký văn bản báo cáo UBND tỉnh xem xét, quyết định.	0,5 ngày	Lãnh đạo Sở	Lãnh đạo Sở
		Bước 5	Hoàn thiện hồ sơ, trình UBND tỉnh	0,5 ngày	Phòng HTKT	Lãnh đạo phòng
		Bước 6	Trình UBND tỉnh	0,5 ngày	Trung tâm PVHCC tỉnh	Chuyên viên
		Bước 7	UBND tỉnh xem xét, ban hành quyết định phê duyệt đối tượng được thuê nhà ở	07 ngày	UBND tỉnh	Lãnh đạo UBND tỉnh
		Bước 8	Tiếp nhận kết quả	0,5 ngày	Trung tâm PVHCC tỉnh	Chuyên viên

2. Quy trình thủ tục hành chính được thay thế: 01 quy trình

STT	Tên thủ tục hành chính	Tổng thời gian giải quyết (tối đa)	Nội dung công việc và trình tự các bước thực hiện	Thời gian chi tiết	Đơn vị thực hiện	Người thực hiện
1.	Thủ tục công nhận chủ đầu tư dự án xây dựng nhà ở thuộc thẩm quyền của UBND	20 ngày, kể từ ngày nhận được đầy đủ hồ sơ theo quy định (bao	Bước 1 <ul style="list-style-type: none"> - Tiếp nhận và kiểm tra hồ sơ - Chuyển hồ sơ về 	0,5 ngày	Trung tâm PVHCC tỉnh	Chuyên viên

cấp tỉnh (trong trường hợp có nhiều nhà đầu tư dự án xây dựng nhà ở thương mại được chấp thuận chủ trương đầu tư theo pháp luật về đầu tư). 1.010009.000.00.00.H50	gồm thời gian phê duyệt của UBND tỉnh).		phòng, ban chuyên môn xử lý			
		Bước 2	Phân công Phòng xử lý hồ sơ	0,5 ngày	Lãnh đạo Sở	Giám đốc Sở/Phó Giám đốc Sở
		Bước 3	Xử lý hồ sơ	12 ngày	Phòng HTKT; Phòng QHKT	Lãnh đạo phòng và Chuyên viên
		<i>Bước 3a</i>	<i>Phân công xử lý hồ sơ</i>	<i>1,0 ngày</i>		<i>Lãnh đạo Phòng</i>
		<i>Bước 3b</i>	<i>Xử lý, thẩm định hồ sơ</i>	<i>10 ngày</i>		<i>Chuyên viên</i>
		<i>Bước 3c</i>	<i>Soát xét hồ sơ</i>	<i>1,0 ngày</i>		<i>Lãnh đạo Phòng</i>
		Bước 4	Phê duyệt hồ sơ	1 ngày	Lãnh đạo Sở	Lãnh đạo Sở
		Bước 5	Hoàn thiện hồ sơ liên thông, trình UBND tỉnh	0,5 ngày	Phòng HTKT; Phòng QHKT	Lãnh đạo phòng
		Bước 6	Tiếp nhận hồ sơ, trình UBND tỉnh	0,5 ngày	Trung tâm PVHCC tỉnh	Chuyên viên
		Bước 7	UBND tỉnh phê duyệt	5 ngày	UBND tỉnh	Lãnh đạo UBND tỉnh
		Bước 8	Tiếp nhận kết quả	0,5 ngày	Trung tâm PVHCC tỉnh	Chuyên viên
Bước 9	Trả kết quả cho cá nhân, tổ chức.	Không tính thời gian	Trung tâm PVHCC tỉnh	Chuyên viên		

3. Quy trình thủ tục hành chính sửa đổi, bổ sung: 02 quy trình

STT	Tên thủ tục hành chính	Tổng thời gian giải quyết (tối đa)	Nội dung công việc và trình tự các bước thực hiện		Thời gian chi tiết	Đơn vị thực hiện	Người thực hiện
			Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ	0,5 ngày	Trung tâm PVHCC tỉnh	Chuyên viên
			Bước 2	Phân công Phòng xử lý hồ sơ	0,5 ngày	Lãnh đạo Sở	Giám đốc Sở/Phó Giám đốc Sở
			Bước 3	Xử lý, soát xét hồ sơ, gửi văn bản đề nghị tham gia ý kiến	03 ngày	Phòng HTKT	Lãnh đạo phòng và Chuyên viên

1.	Chuyển nhượng toàn bộ hoặc một phần dự án bất động sản do UBND cấp tỉnh, cấp huyện quyết định việc đầu tư. 1.002630.000.00.00.H50	Trong thời hạn 30 kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.		đến các sở, ngành liên quan			
			<i>Bước 3a</i>	<i>Phân công xử lý hồ sơ</i>	0,5 ngày		Lãnh đạo Phòng
			<i>Bước 3b</i>	<i>Xử lý, thẩm định hồ sơ</i>	1,0 ngày		Chuyên viên
			<i>Bước 3c</i>	<i>Soát xét hồ sơ</i>	0,5 ngày		Lãnh đạo Phòng
			Bước 4	Phê duyệt hồ sơ thẩm định	0,5 ngày	Lãnh đạo Sở Xây dựng	Lãnh đạo Sở
			Bước 5	Các cơ quan được lấy ý kiến giải quyết, gửi văn bản cho Sở Xây dựng	07 ngày	Các đơn vị liên quan	CV SXD theo dõi, cập nhật
			Bước 6	Sở Xây dựng tổng hợp, xử lý, giải quyết hồ sơ	09 ngày	Phòng HTKT	Lãnh đạo phòng và Chuyên viên
			<i>Bước 6a</i>	<i>Phân công xử lý hồ sơ</i>	0,5 ngày		Lãnh đạo Phòng
			<i>Bước 6b</i>	<i>Xử lý, thẩm định hồ sơ</i>	8,0 ngày		Chuyên viên
			<i>Bước 6c</i>	<i>Soát xét hồ sơ</i>	0,5 ngày		Lãnh đạo Phòng
			Bước 7	Phê duyệt hồ sơ thẩm định	1,0 ngày	Lãnh đạo Sở Xây dựng	Lãnh đạo Sở
			Bước 8	Hoàn thiện hồ sơ liên thông, trình UBND tỉnh	0,5 ngày	Phòng HTKT	Lãnh đạo Phòng
			2.	Gia hạn sở hữu nhà ở tại Việt Nam cho cá nhân, tổ chức nước ngoài. 1.007748.000.00.00.H50	Trong thời hạn 30 ngày, kể từ ngày nhận được đơn đề nghị của		
Bước 1	- Tiếp nhận và kiểm tra hồ sơ - Chuyển hồ sơ về phòng, ban chuyên môn xử lý	0,5 ngày				Trung tâm PVHCC tỉnh	Chuyên viên
Bước 2	Phân công Phòng xử lý hồ sơ	0,5 ngày				Sở Xây dựng	Giám đốc Sở/Phó
Bước 9	Trình UBND tỉnh	0,5 ngày				Trung tâm PVHCC tỉnh	Chuyên viên
Bước 10	UBND tỉnh phê duyệt	7,0 ngày				UBND tỉnh	

		chủ sở hữu.					Giám đốc Sở
	Bước 3	Xử lý và thẩm định hồ sơ	17 ngày	Phòng HTKT			
	<i>Bước 3a</i>	<i>Phân công xử lý hồ sơ</i>	<i>1,0 ngày</i>				<i>Lãnh đạo phòng</i>
	<i>Bước 3b</i>	<i>Xử lý thẩm định hồ sơ</i>	<i>15 ngày</i>				<i>Chuyên viên</i>
	<i>Bước 3c</i>	<i>Soát xét hồ sơ</i>	<i>1,0 ngày</i>				<i>Lãnh đạo phòng</i>
	Bước 4	Lãnh đạo Sở ký văn bản báo cáo UBND tỉnh	0,5 ngày	Lãnh đạo Sở			Lãnh đạo Sở
	Bước 5	Hoàn thiện hồ sơ liên thông, trình UBND tỉnh	0,5 ngày	Phòng HTKT			Lãnh đạo phòng
	Bước 6	Tiếp nhận, kiểm tra và chuyển hồ sơ đến UBND tỉnh	0,5 ngày	Trung tâm PVHCC tỉnh			Chuyên viên
	Bước 7	UBND tỉnh ban hành Văn bản về việc gia hạn thời hạn sở hữu nhà ở	<i>10 ngày</i>	UBND tỉnh			Lãnh đạo UBND tỉnh
	Bước 8	Tiếp nhận kết quả	0,5 ngày	Trung tâm PVHCC tỉnh			Chuyên viên
	Bước 9	Trả kết quả cho các nhân, tổ chức	Không tính thời gian	Trung tâm PVHCC tỉnh			Chuyên viên

Tổng cộng: 34 quy trình

Phụ lục 2

**QUY TRÌNH NỘI BỘ GIẢI QUYẾT THỦ TỤC HÀNH CHÍNH THEO CƠ CHẾ MỘT CỬA, MỘT CỬA LIÊN THÔNG
LĨNH VỰC XÂY DỰNG ÁP DỤNG TẠI UBND CẤP HUYỆN TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH QUẢNG TRỊ**
(Ban hành kèm theo Quyết định số /QĐ-UBND ngày / /2021 của Chủ tịch UBND tỉnh Quảng Trị)

I. QUY TRÌNH NỘI BỘ THỦ TỤC HÀNH CHÍNH KHÔNG LIÊN THÔNG: 08 quy trình**1. Quy trình thủ tục hành chính ban hành mới: 01 quy trình**

STT	Tên thủ tục hành chính	Tổng thời gian giải quyết (tối đa)	Nội dung công việc và trình tự các bước thực hiện		Thời gian chi tiết	Đơn vị thực hiện	Người thực hiện
1	Thẩm định thiết kế xây dựng triển khai sau thiết kế cơ sở/ điều chỉnh thiết kế xây dựng triển khai sau thiết kế cơ sở 1.009993.000.00.00.H50	Thẩm định đối với công trình cấp II và cấp III: 30 ngày. (kể từ ngày nhận hồ sơ hợp lệ).	Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ	0,5 ngày	Bộ phận một cửa của UBND cấp huyện	Chuyên viên
			Bước 2	Xử lý và thẩm định hồ sơ	27,5 ngày	Phòng Quản lý đô thị/Kinh tế - Hạ tầng	
			<i>Bước 2a</i>	<i>Phân công xử lý hồ sơ</i>	<i>0,5 ngày</i>		<i>Lãnh đạo Phòng</i>
			<i>Bước 2b</i>	<i>Xử lý, thẩm định hồ sơ</i>	<i>27 ngày</i>		<i>Chuyên viên</i>
			Bước 3	Phê duyệt hồ sơ	1,0 ngày	Lãnh đạo Phòng	
			Bước 4	Hoàn thiện kết quả	0,5 ngày	Phòng Quản lý đô thị/Kinh tế - Hạ tầng	Chuyên viên
			Bước 5	Tiếp nhận và trả kết quả cho tổ chức, cá nhân	0,5 ngày	Bộ phận một cửa của UBND cấp huyện	Chuyên viên
		Thẩm định đối với công trình còn lại: 20 ngày. (kể từ ngày nhận hồ sơ hợp lệ)	Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ	0,5 ngày	Bộ phận một cửa của UBND cấp huyện	Chuyên viên
			Bước 2	Xử lý và thẩm định hồ sơ	17,5 ngày	Phòng Quản lý đô thị/Kinh tế - Hạ tầng	
			<i>Bước 2a</i>	<i>Phân công xử lý hồ sơ</i>	<i>0,5 ngày</i>		<i>Lãnh đạo Phòng</i>
			<i>Bước 2b</i>	<i>Xử lý, thẩm định hồ sơ</i>	<i>17 ngày</i>		<i>Chuyên viên</i>
			Bước 3	Phê duyệt hồ sơ	1,0 ngày	Lãnh đạo Phòng	
			Bước 4	Hoàn thiện kết quả	0,5 ngày	Lãnh đạo Phòng Quản lý đô thị/Kinh tế - Hạ tầng	Chuyên viên

			Bước 5	Tiếp nhận và trả kết quả cho tổ chức, cá nhân	0,5 ngày	Bộ phận một cửa của UBND cấp huyện	Chuyên viên
--	--	--	---------------	-----------------------------------------------	----------	------------------------------------	-------------

2. Quy trình thủ tục hành chính thay thế: 07 quy trình

STT	Tên thủ tục hành chính	Tổng thời gian giải quyết (tối đa)	Nội dung công việc và trình tự các bước thực hiện		Thời gian chi tiết	Đơn vị thực hiện	Người thực hiện
1.	Thẩm định Báo cáo nghiên cứu khả thi đầu tư xây dựng/ điều chỉnh Báo cáo nghiên cứu khả thi đầu tư xây dựng. 1.009992.000.00.00.H50	Thẩm định Dự án nhóm B: 25 ngày, (kể từ ngày nhận hồ sơ hợp lệ).	Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ	0,5 ngày	Bộ phận một cửa của UBND cấp huyện	Chuyên viên
			Bước 2	Xử lý và thẩm định hồ sơ	22,5 ngày	Phòng Quản lý đô thị/Kinh tế - Hạ tầng	
			<i>Bước 2a</i>	<i>Phân công xử lý hồ sơ</i>	0,5 ngày		Lãnh đạo Phòng
			<i>Bước 2b</i>	<i>Xử lý, thẩm định hồ sơ</i>	22 ngày		Chuyên viên
			Bước 3	Phê duyệt hồ sơ	1,0 ngày	Lãnh đạo Phòng	
			Bước 4	Hoàn thiện kết quả	0,5 ngày	Phòng Quản lý đô thị/Kinh tế - Hạ tầng	Chuyên viên
			Bước 5	Tiếp nhận và trả kết quả cho tổ chức, cá nhân	0,5 ngày	Bộ phận một cửa của UBND cấp huyện	Chuyên viên
		Thẩm định Dự án nhóm C: 15 ngày, (kể từ ngày nhận hồ sơ hợp lệ).	Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ	0,5 ngày	Bộ phận một cửa của UBND cấp huyện	Chuyên viên
			Bước 2	Xử lý và thẩm định hồ sơ	12,5 ngày	Phòng Quản lý đô thị/Kinh tế - Hạ tầng	
			<i>Bước 2a</i>	<i>Phân công xử lý hồ sơ</i>	0,5 ngày		Lãnh đạo Phòng
			<i>Bước 2b</i>	<i>Xử lý, thẩm định hồ sơ</i>	12 ngày		Chuyên viên
			Bước 3	Phê duyệt hồ sơ	1,0 ngày	Lãnh đạo Phòng	
			Bước 4	Hoàn thiện kết quả	0,5 ngày	Phòng Quản lý đô thị/Kinh tế - Hạ tầng	Chuyên viên

			Bước 5	Tiếp nhận và trả kết quả cho tổ chức, cá nhân	0,5 ngày	Bộ phận một cửa của UBND cấp huyện	Chuyên viên
2.	Cấp giấy phép xây dựng mới đối với công trình cấp III, cấp IV (công trình Không theo tuyến/Theo tuyến trong đô thị/Tín ngưỡng, tôn giáo /Tượng đài, tranh hoành tráng/Theo giai đoạn cho công trình không theo tuyến/Theo giai đoạn cho công trình theo tuyến trong đô thị/Dự án) và nhà ở riêng lẻ. 1.009994.000.00.00.H50	20 ngày đối với công trình kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.	Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ	0,5 ngày	Bộ phận một cửa của UBND cấp huyện	Chuyên viên
			Bước 2	Xử lý, thẩm định hồ sơ	16,5 ngày	Phòng Quản lý đô thị/Kinh tế - Hạ tầng	
			<i>Bước 2a</i>	<i>Phân công xử lý hồ sơ</i>	<i>1 ngày</i>		<i>Lãnh đạo Phòng</i>
			<i>Bước 2b</i>	<i>Xử lý, thẩm định hồ sơ</i>	<i>14,5 ngày</i>		<i>Chuyên viên</i>
			<i>Bước 2c</i>	<i>Soát xét hồ sơ</i>	<i>1 ngày</i>		<i>Lãnh đạo Phòng</i>
			Bước 3	UBND cấp huyện phê duyệt	2 ngày	UBND cấp huyện	Lãnh đạo UBND cấp huyện
			Bước 4	Hoàn thiện kết quả	0,5 ngày	Phòng Quản lý đô thị/Kinh tế - Hạ tầng	Chuyên viên
			Bước 5	Tiếp nhận và trả kết quả	0,5 ngày	Bộ phận một cửa của UBND cấp huyện	Chuyên viên
		15 ngày đối với nhà ở riêng lẻ kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.	Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ	0,5 ngày	Bộ phận một cửa của UBND cấp huyện	Chuyên viên
			Bước 2	Xử lý, thẩm định hồ sơ	11,5 ngày	Phòng Quản lý đô thị/Kinh tế - Hạ tầng	
			<i>Bước 2a</i>	<i>Phân công xử lý hồ sơ</i>	<i>1 ngày</i>		<i>Lãnh đạo Phòng</i>
			<i>Bước 2b</i>	<i>Xử lý, thẩm định hồ sơ</i>	<i>9,5 ngày</i>		<i>Chuyên viên</i>
			<i>Bước 2c</i>	<i>Soát xét hồ sơ</i>	<i>1 ngày</i>		<i>Lãnh đạo Phòng</i>
			Bước 3	UBND cấp huyện phê duyệt	2,0 ngày	UBND cấp huyện	Lãnh đạo UBND cấp huyện
			Bước 4	Hoàn thiện kết quả	0,5 ngày	Phòng Quản lý đô thị/Kinh tế - Hạ tầng	Chuyên viên
Bước 5	Tiếp nhận và trả kết quả	0,5 ngày	Bộ phận một cửa của UBND cấp huyện	Chuyên viên			

						cửa của UBND cấp huyện	
3.	Cấp giấy phép xây dựng sửa chữa, cải tạo đối với công trình cấp III, cấp IV (công trình Không theo tuyến/Theo tuyến trong đô thị/Tín ngưỡng, tôn giáo/Tượng đài, tranh hoành tráng/Theo giai đoạn cho công trình không theo tuyến/Theo giai đoạn cho công trình theo tuyến trong đô thị/Dự án) và nhà ở riêng lẻ. 1.009995.000.00.00.H50	20 ngày đối với công trình kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.	Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ	0,5 ngày	Bộ phận một cửa của UBND cấp huyện	Chuyên viên
			Bước 2	Xử lý, thẩm định hồ sơ	16,5 ngày	Phòng Quản lý đô thị/Kinh tế - Hạ tầng	
			<i>Bước 2a</i>	<i>Phân công xử lý hồ sơ</i>	<i>1 ngày</i>		<i>Lãnh đạo Phòng</i>
			<i>Bước 2b</i>	<i>Xử lý, thẩm định hồ sơ</i>	<i>14,5 ngày</i>		<i>Chuyên viên</i>
			<i>Bước 2c</i>	<i>Soát xét hồ sơ</i>	<i>1 ngày</i>		<i>Lãnh đạo Phòng</i>
			Bước 3	UBND cấp huyện phê duyệt	2,0 ngày	UBND cấp huyện	Lãnh đạo UBND cấp huyện
			Bước 4	Hoàn thiện kết quả	0,5 ngày	Phòng Quản lý đô thị/Kinh tế - Hạ tầng	Chuyên viên
		Bước 5	Tiếp nhận và trả kết quả	0,5 ngày	Bộ phận một cửa của UBND cấp huyện	Chuyên viên	
		15 ngày đối với nhà ở riêng lẻ kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.	Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ	0,5 ngày	Bộ phận một cửa của UBND cấp huyện	Chuyên viên
			Bước 2	Xử lý, thẩm định hồ sơ	11,5 ngày	Phòng Quản lý đô thị/Kinh tế - Hạ tầng	Lãnh đạo Phòng
			<i>Bước 2a</i>	<i>Phân công xử lý hồ sơ</i>	<i>1 ngày</i>		<i>Lãnh đạo Phòng</i>
			<i>Bước 2b</i>	<i>Xử lý, thẩm định hồ sơ</i>	<i>9,5 ngày</i>		<i>Chuyên viên</i>
			<i>Bước 2c</i>	<i>Soát xét hồ sơ</i>	<i>1 ngày</i>		<i>Lãnh đạo Phòng</i>
			Bước 3	UBND cấp huyện phê duyệt	2,0 ngày	UBND cấp huyện	Lãnh đạo UBND cấp huyện
Bước 4	Hoàn thiện kết quả		0,5 ngày	Phòng Quản lý đô thị/Kinh tế - Hạ tầng	Chuyên viên		
Bước 5	Tiếp nhận và trả kết quả	0,5 ngày	Bộ phận một cửa của UBND	Chuyên viên			

						cấp huyện	
4.	Cấp giấy phép di dời đối với công trình cấp cấp III, cấp IV (công trình Không theo tuyến/Theo tuyến trong đô thị/Tín ngưỡng, tôn giáo/Tượng đài, tranh hoành tráng/Theo giai đoạn cho công trình không theo tuyến/Theo giai đoạn cho công trình theo tuyến trong đô thị/Dự án) và nhà ở riêng lẻ. 1.009996.000.00.00.H50	20 ngày đối với công trình kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.	Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ	0,5 ngày	Bộ phận một cửa của UBND cấp huyện	Chuyên viên
			Bước 2	Xử lý, thẩm định hồ sơ	16,5 ngày	Phòng Quản lý đô thị/Kinh tế - Hạ tầng	Lãnh đạo Phòng
			<i>Bước 2a</i>	<i>Phân công xử lý hồ sơ</i>	<i>1 ngày</i>		<i>Lãnh đạo Phòng</i>
			<i>Bước 2b</i>	<i>Xử lý, thẩm định hồ sơ</i>	<i>14,5 ngày</i>		<i>Chuyên viên</i>
			<i>Bước 2c</i>	<i>Soát xét hồ sơ</i>	<i>1 ngày</i>		<i>Lãnh đạo Phòng</i>
			Bước 3	UBND cấp huyện phê duyệt	2,0 ngày	UBND cấp huyện	Lãnh đạo UBND cấp huyện
			Bước 4	Hoàn thiện kết quả	0,5 ngày	Phòng Quản lý đô thị/Kinh tế - Hạ tầng	Chuyên viên
		Bước 5	Tiếp nhận và trả kết quả	0,5 ngày	Bộ phận một cửa của UBND cấp huyện	Chuyên viên	
	15 ngày đối với nhà ở riêng lẻ kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.	Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ	0,5 ngày	Bộ phận một cửa của UBND cấp huyện	Chuyên viên	
		Bước 2	Xử lý, thẩm định hồ sơ	11,5 ngày	Phòng Quản lý đô thị/Kinh tế - Hạ tầng		
		<i>Bước 2a</i>	<i>Phân công xử lý hồ sơ</i>	<i>1 ngày</i>		<i>Lãnh đạo Phòng</i>	
		<i>Bước 2b</i>	<i>Xử lý, thẩm định hồ sơ</i>	<i>9,5 ngày</i>		<i>Chuyên viên</i>	
		<i>Bước 2c</i>	<i>Soát xét hồ sơ</i>	<i>1,0 ngày</i>		<i>Lãnh đạo Phòng</i>	
		Bước 3	UBND cấp huyện phê duyệt	2,0 ngày	UBND cấp huyện	Lãnh đạo UBND cấp huyện	
Bước 4		Hoàn thiện kết quả	0,5 ngày	Phòng Quản lý đô thị/Kinh tế - Hạ tầng	Chuyên viên		
	Bước 5	Tiếp nhận và trả kết quả	0,5 ngày	Bộ phận một cửa của UBND cấp huyện	Chuyên viên		

5	Cấp điều chỉnh giấy phép xây dựng đối với công trình cấp III, cấp IV (công trình Không theo tuyến/Theo tuyến trong đô thị/Tín ngưỡng, tôn giáo/Tượng đài, tranh hoành tráng/Theo giai đoạn cho công trình không theo tuyến/Theo giai đoạn cho công trình theo tuyến trong đô thị/Dự án) và nhà ở riêng lẻ. 1.009997.000.00.00.H50	20 ngày đối với công trình kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.	Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ	0,5 ngày	Bộ phận một cửa của UBND cấp huyện	Chuyên viên
			Bước 2	Xử lý, thẩm định hồ sơ	16,5 ngày	Phòng Quản lý đô thị/Kinh tế - Hạ tầng	
			<i>Bước 2a</i>	<i>Phân công xử lý hồ sơ</i>	<i>1 ngày</i>		<i>Lãnh đạo Phòng</i>
			<i>Bước 2b</i>	<i>Xử lý, thẩm định hồ sơ</i>	<i>14,5 ngày</i>		<i>Chuyên viên</i>
			<i>Bước 2c</i>	<i>Soát xét hồ sơ</i>	<i>1 ngày</i>		<i>Lãnh đạo Phòng</i>
			Bước 3	UBND cấp huyện phê duyệt	2 ngày	UBND cấp huyện	Lãnh đạo UBND cấp huyện
			Bước 4	Hoàn thiện kết quả	0,5 ngày	Phòng Quản lý đô thị/Kinh tế - Hạ tầng	Chuyên viên
			Bước 5	Tiếp nhận và trả kết quả	0,5 ngày	Bộ phận một cửa của UBND cấp huyện	Chuyên viên
			15 ngày đối với nhà ở riêng lẻ kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.	Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ	0,5 ngày	Bộ phận một cửa của UBND cấp huyện
	Bước 2	Xử lý, thẩm định hồ sơ		11,5 ngày	Phòng Quản lý đô thị/Kinh tế - Hạ tầng		
	<i>Bước 2a</i>	<i>Phân công xử lý hồ sơ</i>		<i>1 ngày</i>		<i>Lãnh đạo Phòng</i>	
	<i>Bước 2b</i>	<i>Xử lý, thẩm định hồ sơ</i>		<i>9,5 ngày</i>		<i>Chuyên viên</i>	
	<i>Bước 2c</i>	<i>Soát xét hồ sơ</i>		<i>1,0 ngày</i>		<i>Lãnh đạo Phòng</i>	
	Bước 3	UBND cấp huyện phê duyệt		2,0 ngày	UBND cấp huyện	Lãnh đạo UBND cấp huyện	
	Bước 4	Hoàn thiện kết quả	0,5 ngày	Phòng Quản lý đô thị/Kinh tế - Hạ tầng	Chuyên viên		
Bước 5	Tiếp nhận và trả kết quả	0,5 ngày	Bộ phận một cửa của UBND cấp huyện	Chuyên viên			
6.	Gia hạn giấy phép xây dựng đối với	05 ngày kể từ	Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ	0,5 ngày	Bộ phận một	Chuyên viên

	<p>công trình cấp III, cấp IV (công trình Không theo tuyến/Theo tuyến trong đô thị/Tín ngưỡng, tôn giáo/Tượng đài, tranh hoành tráng/Theo giai đoạn cho công trình không theo tuyến/Theo giai đoạn cho công trình theo tuyến trong đô thị/Dự án) và nhà ở riêng lẻ. 1.009998.000.00.00.H50</p>	<p>ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.</p>				cửa của UBND cấp huyện	
			Bước 2	Xử lý, thẩm định hồ sơ	3 ngày	Phòng Quản lý đô thị/Kinh tế - Hạ tầng	
			<i>Bước 2a</i>	<i>Phân công xử lý hồ sơ</i>	<i>0,5 ngày</i>		<i>Lãnh đạo Phòng</i>
			<i>Bước 2b</i>	<i>Xử lý, thẩm định hồ sơ</i>	<i>2,0 ngày</i>		<i>Chuyên viên</i>
			<i>Bước 2c</i>	<i>Soát xét hồ sơ</i>	<i>0,5 ngày</i>		<i>Lãnh đạo Phòng</i>
			Bước 3	UBND cấp huyện phê duyệt	0,5 ngày	UBND cấp huyện	Lãnh đạo UBND cấp huyện
			Bước 4	Hoàn thiện kết quả	0,5 ngày	Phòng Quản lý đô thị/Kinh tế - Hạ tầng	Chuyên viên
			Bước 5	Tiếp nhận và trả kết quả	0,5 ngày	Bộ phận một cửa của UBND cấp huyện	Chuyên viên
7.	<p>Cấp lại giấy phép xây dựng đối với công trình cấp III, cấp IV (công trình Không theo tuyến/Theo tuyến trong đô thị/Tín ngưỡng, tôn giáo/ Tượng đài, tranh hoành tráng/Theo giai đoạn cho công trình không theo tuyến/Theo giai đoạn cho công trình theo tuyến trong đô thị/Dự án) và nhà ở riêng lẻ. 1.009999.000.00.00.H50</p>	<p>05 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.</p>	Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ	0,5 ngày	Bộ phận một cửa của UBND cấp huyện	Chuyên viên
			Bước 2	Xử lý, thẩm định hồ sơ	3 ngày	Phòng Quản lý đô thị/Kinh tế - Hạ tầng	
			<i>Bước 2a</i>	<i>Phân công xử lý hồ sơ</i>	<i>0,5 ngày</i>		<i>Lãnh đạo Phòng</i>
			<i>Bước 2b</i>	<i>Xử lý, thẩm định hồ sơ</i>	<i>2,0 ngày</i>		<i>Chuyên viên</i>
			<i>Bước 2c</i>	<i>Soát xét hồ sơ</i>	<i>0,5 ngày</i>		<i>Lãnh đạo Phòng</i>
			Bước 3	UBND cấp huyện phê duyệt	0,5 ngày	UBND cấp huyện	Lãnh đạo UBND cấp huyện
			Bước 4	Hoàn thiện kết quả	0,5 ngày	Phòng Quản lý đô thị/Kinh tế - Hạ tầng	Chuyên viên
			Bước 5	Tiếp nhận và trả kết quả	0,5 ngày	Bộ phận một cửa của UBND cấp huyện	Chuyên viên

Tổng cộng: 08 quy trình